

CHÍNH TẢ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả trích đoạn bài thơ *Hà Nội*.
2. Biết tìm và viết đúng danh từ riêng (DTR) là tên người, tên địa lí Việt Nam.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Bảng phụ viết quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam : *Khi viết tên người, tên địa lí Việt Nam, cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên đó (Tiếng Việt 4, tập một, tr.68).*

– Bút dạ và 3 - 4 tờ phiếu khổ to kẻ sẵn bảng để HS các nhóm thi làm BT3 (xem mẫu ở dưới).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

HS viết những tiếng có âm đầu **r, d, gi** (hoặc những tiếng có thanh hỏi, thanh ngã). Có thể tìm từ trong bài thơ *Dáng hình ngọn gió* (hoặc mẫu chuyện vui *Sợ mèo không biết*).

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS nghe – viết

– GV đọc trích đoạn bài thơ *Hà Nội*. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– GV hỏi HS về nội dung bài thơ. (Bài thơ là lời một bạn nhỏ mới đến Thủ đô, thấy Hà Nội có nhiều thứ lạ, nhiều cảnh đẹp.)

– HS đọc thầm lại bài thơ. GV nhắc các em chú ý những từ ngữ cần viết hoa (viết lại ra giấy nháp những từ ngữ đó) : *Hà Nội, Hồ Gươm, Tháp Bút, Ba Đình, chùa Một Cột, Tây Hồ.*

– HS gấp SGK. GV đọc từng dòng thơ cho HS viết (mỗi dòng đọc 1 – 2 lượt). GV đọc lại bài chính tả cho HS soát lỗi ; chấm chữa bài ; nêu nhận xét chung.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

Bài tập 2

– Một HS đọc nội dung BT2.

60

4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học ; nhắc HS ghi nhớ quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam.

– HS phát biểu ý kiến. (Trong đoạn trích, có 1 DTR là tên người (*Nhự*), có 2 DTR là tên địa lí Việt Nam (*Bạch Đằng Giang, Môm Cá Sấu*).

– HS nhắc lại quy tắc viết tên người, tên địa lí Việt Nam. GV mở bảng phụ (đã ghi quy tắc) ; mời 1 – 2 HS nhìn bảng đọc lại : *Khi viết tên người, tên địa lí Việt Nam, cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên.*

Bài tập 3

– HS đọc yêu cầu của bài tập, làm bài vào vở hoặc VBT.

– GV dán 3 – 4 tờ phiếu đã kẻ bảng ; chia lớp làm 3 – 4 nhóm ; phát bút dạ mời các nhóm thi tiếp sức. GV giải thích cách chơi :

+ Mỗi HS lên bảng cố gắng viết nhanh 5 tên riêng vào đủ 5 ô rồi chuyển bút cho bạn trong nhóm viết tiếp (sẽ có bạn không điền đủ 5 ô nên bạn sau có thể bổ sung nội dung vào ô còn thiếu giúp bạn trước) :

Tên 1 bạn nam trong lớp (ô 1)

Tên 1 bạn nữ trong lớp (ô 2)

Tên 1 anh hùng nhỏ tuổi (ô 3)

Tên 1 dòng sông (hoặc hồ, núi, đèo) (ô 4)

Tên 1 xã (hoặc phường) (ô 5). *Chú ý : HS có thể viết tên các xã (hoặc phường) khác để tránh cả lớp chỉ viết 1 tên địa phương mình.

+ Nhóm nào chỉ làm đầy ô 1 – ô dễ nhất sẽ không được tính điểm cao. Nhóm làm đầy cả 5 ô sẽ được khen là có hiểu biết rộng.

– GV lập nhóm trọng tài HS để đánh giá kết quả cuộc chơi.

– HS các nhóm thi tiếp sức. Sau thời gian quy định, các nhóm ngừng chơi. Đại diện nhóm đọc kết quả. Tổ trọng tài kết luận nhóm tìm được nhiều DTR, viết đúng, đủ loại. Cả lớp và GV bổ sung, kết luận nhóm thắng cuộc.

– HS viết thêm vào vở tên 2 anh hùng nhỏ tuổi, 2 tên sông (hoặc hồ, núi, đèo).

Sau đây là VD tham khảo :

Tên bạn nam trong lớp	Tên bạn nữ trong lớp	Tên anh hùng nhỏ tuổi trong lịch sử nước ta	Tên sông (hoặc hồ, núi, đèo)	Tên xã (hoặc phường, huyện, quận)
Trần Văn Nhơn, Hoàng Quốc Cường, Đặng Văn Khánh, Nguyễn Chí Hoà,...	Vũ Thị Ngọc Hoa, Trần Thị Lệ Thuý, Lê Thu Hương, Hồ Thanh Thảo, Lù Thị Tâm,...	Trần Quốc Toản, Kim Đồng, Võ Thị Sáu, Lê Văn Tám, Vừ A Dính, Nguyễn Bá Ngọc, Kơ Pa Kơ Long,...	- sông Hồng, Lô, Đà, Mã, Đáy, Hương, Đà Rằng, Cửu Long,.... - hồ Hoàn Kiếm, Than Thở, Đại Lải, I Rơ Pao,.... - núi Nghĩa Lĩnh, Ba Vì, Yên Tử, Hồng Lĩnh, Bà Đen,.... - đèo Hải Vân, Cao Bắc,....	- xã Nghĩa Thịnh, Thạch Hoà,.... - phường Trúc Bạch, Đội Cấn,....